

Đà Lạt, ngày 25 tháng 5 năm 2022

Số: 187/2022/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 259/2022/TLST- HNGĐ ngày 25 tháng 4 năm 2022 giữa:

+ Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thùy D, sinh năm 1994.

Nơi ĐKKHKT: thôn Hà Bắc, xã Cẩm Nam, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh.

Tạm trú: Số 22 đường Nguyễn Công Trứ, Phường 8, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

+ Bị đơn: Anh Thái Đình T, sinh năm 1995.

Nơi ĐKKHKT: thôn Hà Bắc, xã Cẩm Nam, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh.

Tạm trú: Số 22 đường Nguyễn Công Trứ, Phường 8, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213, điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 5 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 5 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Thùy D và anh Thái Đình T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Thùy D và anh Thái Đình T thỏa thuận giao các con chung là Thái Nguyễn Bảo D, sinh ngày 11/3/2015 và Thái Nguyễn Bảo T, sinh ngày 12/11/2016 cho anh Thái Đình T trực tiếp chăm sóc, nuôi

dưỡng. Chị Nguyễn Thị Thùy D phải cấp dưỡng nuôi con với mức cấp dưỡng là 1.500.000^d/tháng cho mỗi con chung, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 6/2022 cho đến khi con chung đủ tuổi thành niên theo quy định.

Nghĩa vụ, quyền của cha, mẹ trực tiếp nuôi con, không trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, thay đổi người trực tiếp nuôi con và thay đổi cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

2.2- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Thùy D và anh Thái Đình T cùng xác định vợ chồng không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3- Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị Thùy D và anh Thái Đình T cùng xác định không có vợ chồng không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thùy D thỏa thuận nhận chịu toàn bộ 150.000^d án phí Hôn nhân gia đình và 150.000^d án phí cấp dưỡng, được khấu trừ vào số tiền 300.000^d chị D đã nộp tạm ứng phí theo biên lai thu tiền số 0001758 ngày 25/4/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKS nhân dân TP.Đà Lạt;
- UBND xã Cẩm Nam, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh;
- Dương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Chu Văn Bình